

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2026

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Số: 0307/26/QCĐG-ĐGTU

(Hình thức: Đấu giá trực tuyến)

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật đấu giá Tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;
- Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;
- Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 0307/2026/HĐDV-ĐG/TU-ABBANK-HCM ngày 11 tháng 08 năm 2026 được ký giữa Ngân hàng TMCP An Bình (sau đây gọi tắt là “ABBANK”) và Công ty Đấu giá Hợp danh Trường Uy (sau đây gọi tắt là “Công ty Trường Uy”).

Công ty Đấu giá Hợp danh Trường Uy ban hành quy chế cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến, gồm các nội dung sau đây:

ĐIỀU 1: PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Quy chế này quy định trình tự, thủ tục tổ chức cuộc đấu giá trực tuyến đối với tài sản quy định tại Điều 4 của Quy chế này và các nội dung khác có liên quan đến phiên đấu giá.

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.
2. Người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá.
3. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan.

ĐIỀU 3: NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ

1. Tuân thủ quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.
4. Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành, trừ trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện.

ĐIỀU 4: THÔNG TIN, GIÁ KHỞI ĐIỂM CỦA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

1. Thông tin tài sản đấu giá: Nguyên lô tài sản (không bán tách rời) bao gồm các tài sản sau:

STT	Mô tả tài sản	Giá khởi điểm (đvt: đồng)	Tiền đặt trước (đvt: đồng)
1	<i>Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản) tại:</i> - Thửa đất số: 942 Tờ bản đồ số: 1 - Địa chỉ thửa đất: ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai) - Diện tích đất: 237,1 m² (Hai trăm ba mươi bảy phẩy một mét vuông) - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m², đất trồng cây lâu năm 137,1 m² - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/12/2056 - Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m², Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 137,1 m² - Ghi chú: Có 19,8 m² nằm trong HLBV đường bộ. <i>Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu/sử dụng:</i> Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847232, Số vào sổ cấp GCN: CS 10389 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.	355.810.000	60.000.000
2	<i>Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản) tại:</i> - Thửa đất số: 943 Tờ bản đồ số: 1 - Địa chỉ thửa đất: ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai)	350.285.000	60.000.000

STT	Mô tả tài sản	Giá khởi điểm (đvt: đồng)	Tiền đặt trước (đvt: đồng)
	- Diện tích đất: 233,9 m² (Hai trăm ba mươi ba phẩy chín mét vuông) - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m², đất trồng cây lâu năm 133,9 m² - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/12/2056 - Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m², Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 133,9 m² - Ghi chú: Có 19,2 m² nằm trong HLBV đường bộ. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu/sử dụng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847231, Số vào sổ cấp GCN: CS 10390 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.		
3	<i>Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản) tại:</i> - Thửa đất số: 944 Tờ bản đồ số: 1 - Địa chỉ thửa đất: ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai) - Diện tích đất: 232,9 m² (Hai trăm ba mươi hai phẩy chín mét vuông) - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m², đất trồng cây lâu năm 132,9 m² - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/12/2056 - Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m², Nhận chuyển	349.180.000	60.000.000

STT	Mô tả tài sản	Giá khởi điểm (đvt: đồng)	Tiền đặt trước (đvt: đồng)
	nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 132,9 m² - Ghi chú: Có 20,2 m² nằm trong HLBV đường bộ. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu/sử dụng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847230, Sổ vào sổ cấp GCN: CS 10391 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.		
4	<i>Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản) tại:</i> - Thừa đất số: 945 Tờ bản đồ số: 1 - Địa chỉ thửa đất: ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai) - Diện tích đất: 176,3 m² (Một trăm bảy mươi sáu phẩy ba mét vuông) - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m², đất trồng cây lâu năm 76,3 m² - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/12/2056 - Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m², Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 76,3 m² - Ghi chú: Có 20,1 m² nằm trong HLBV đường bộ. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu/sử dụng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847229, Sổ vào sổ cấp GCN: CS 10392 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày	296.140.000	50.000.000

STT	Mô tả tài sản	Giá khởi điểm (đvt: đồng)	Tiền đặt trước (đvt: đồng)
	02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.		
5	<i>Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản) tại:</i> - Thừa đất số: 946 Tờ bản đồ số: 1 - Địa chỉ thửa đất: ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai) - Diện tích đất: 515 m² (Năm trăm mười lăm mét vuông) - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m², đất trồng cây lâu năm 415 m² - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/12/2056 - Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m², Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 415 m² - Ghi chú: Có 212,3 m² nằm trong HLBV đường bộ. <i>Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu/sử dụng:</i> Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847228, Số vào sổ cấp GCN: CS 10393 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.	487.305.000	80.000.000
6	<i>Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản) tại:</i> - Thừa đất số: 916 Tờ bản đồ số: 1 - Địa chỉ thửa đất: ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai) - Diện tích đất: 380,1 m² (Ba trăm tám mươi phẩy	467.415.000	80.000.000

STT	Mô tả tài sản	Giá khởi điểm (đvt: đồng)	Tiền đặt trước (đvt: đồng)
	một mét vuông) - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng - Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m², đất trồng cây lâu năm 280,1 m² - Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/12/2056 - Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m², Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 280,1 m² - Ghi chú: Có 17,6 m² nằm trong HLBV đường bộ. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu/sử dụng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847204, Sổ vào sổ cấp GCN: CS 10426 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Lê Thị Mùi, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.		
TỔNG CỘNG		2.306.135.000	390.000.000

2. Chất lượng của tài sản đấu giá: Tài sản được bán theo hiện trạng thực tế còn lại của tài sản. Tổ chức đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá, vì vậy khách hàng đăng ký tham gia đấu giá cần xem và nghiên cứu kỹ về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá trước khi tham gia đấu giá.

3. Nơi có tài sản đấu giá: Ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai).

4. Nguồn gốc của tài sản đấu giá: Là tài sản bảo đảm cho khoản vay của ông Phạm Văn Quan tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Bình Phước.

Công ty Cổ phần phát triển VETRA đã mua lại khoản nợ của ông Phạm Văn Quan tại Ngân hàng TMCP An Bình theo Hợp đồng mua bán nợ số 528/HĐMBN.ABB – VETRA ký ngày 24/10/2025 giữa Ngân hàng TMCP An Bình và Công ty Cổ phần Phát triển Vetra.

5. Hồ sơ pháp lý của tài sản đấu giá:

a. Hợp đồng cho vay hạn mức số 2113/23/TD/CN/160 ngày 30/3/2023 ký giữa ông Phạm Văn Quan và Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Bình Phước.

b. Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 2113/23/TC/CN/160 ngày 30/3/2023 ký giữa ông Phạm Văn Quan và Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Bình Phước.

c. Phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 30/3/2023.

d. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847232 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.

e. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847231 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.

f. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847230 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.

g. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847229 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.

h. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847228 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Triệu Hồng Thơm, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.

i. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 847204 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2023 cho bà Lê Thị Mùi, chuyển nhượng cho Phạm Văn Quan ngày 21/3/2023.

j. Hợp đồng mua bán nợ số 528/HĐMBN.ABB – VETRA ký ngày 24/10/2025 và Hợp đồng ủy quyền số 528/UQ.VETRA - ABB ngày 24/10/2025 giữa Ngân hàng TMCP An Bình và Công ty Cổ phần Phát triển Vetra.

k. Biên bản thỏa thuận xử lý tài sản bảo đảm ký ngày 25/4/2026 và Biên bản bàn giao tài sản bảo đảm ký ngày 25/4/2026 giữa giữa ông Phạm Văn Quan và Ngân hàng TMCP An Bình.

l. Báo cáo tư vấn về giá bất động sản số BCTĐ: KV5_09042026.00006100 ngày 21/4/2026, KV5_09042026.00006101 ngày 22/4/2026, KV5_09042026.00006102 ngày 22/4/2026, KV5_09042026.00006103 ngày 22/4/2026, KV5_09042026.00006104 ngày 22/4/2026, KV5_09042026.00006105 ngày 22/4/2026 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Hoàng Cầu.

6. Lưu ý trách nhiệm về rủi ro, giá trị và chất lượng tài sản đấu giá

a. Người tham gia đấu giá có trách nhiệm tham khảo, nghiên cứu kỹ về hồ sơ pháp lý, thông tin, giá trị, chất lượng tài sản, các rủi ro, tranh chấp cũng như các quy định khác của pháp luật liên quan đến tài sản đấu giá trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

b. Tổ chức đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đã đấu giá cũng như các rủi ro, tranh chấp liên quan đến tài sản đấu giá và không có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, vướng mắc liên quan đến tài sản hoặc việc đăng ký quyền sở hữu và sử dụng tài sản nêu trên.

c. Tài sản được đưa ra đấu giá căn cứ vào hồ sơ pháp lý của tài sản và giá trị, chất lượng, hiện trạng thực tế của tài sản mà khách hàng đã được xem tài sản, vì vậy tài sản đấu giá được bàn giao theo đúng hiện trạng thực tế đã được xem.

d. Người trúng đấu giá chấp nhận chịu mọi rủi ro liên quan đến tài sản đấu giá kể từ thời điểm đăng ký tham gia đấu giá.

7. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

a. **Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá là: 2.306.135.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm linh sáu triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn đồng./.).** Giá bán chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, phí công chứng và các chi phí khác liên quan đến việc làm thủ tục chuyển quyền sử dụng và sở hữu tài sản theo quy định (nếu có). Người mua được tài sản đấu giá chỉ trả các loại thuế, phí, lệ phí, phí công chứng và các chi phí khác nêu trên (nếu có).

b. Người mua được tài sản đấu giá phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm giá trị gia tăng trong mà tài sản đấu giá thuộc diện phải nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định.

ĐIỀU 05: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XEM TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

1. Thời gian xem tài sản: 03 ngày làm việc liên tục, **từ ngày 17/08/2026 đến ngày 19/08/2026** (Trong giờ hành chính).

2. Địa điểm xem tài sản trực tiếp: **Áp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai).**

3. Công ty sẽ phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá xem giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có) trực tiếp trong giờ hành chính. Người tham gia đấu giá có thể xem giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và các tài liệu có liên quan (nếu có) trực tuyến (các tập tin/hình ảnh/video đính kèm) tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/>, Trang thông tin điện tử của Công ty Trường Uy: <https://www.truonguyauction.com/>.

ĐIỀU 06: NGÀY, GIỜ BẮT ĐẦU, HẾT HẠN BÁN HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ; NGÀY, GIỜ BẮT ĐẦU, HẾT HẠN TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ; ĐỊA ĐIỂM BÁN HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ, TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ

1. **Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**

Từ 08h30 ngày 12/08/2026 đến 17h00 ngày 26/08/2026 trong giờ hành chính (Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần).

2. **Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**

Người tham gia đấu giá đăng ký tài khoản trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/> để được hướng dẫn cách thức thực hiện mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến.

**ĐIỀU 07: TIỀN MUA HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC;
NGÀY, GIỜ BẮT ĐẦU, HẾT HẠN NỘP TIỀN ĐẶT TRƯỚC**

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

a. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 400.000 VNĐ/hồ sơ (*Bằng chữ: Bốn trăm nghìn đồng trên một hồ sơ*) (*Đã bao gồm thuế GTGT*).

b. Cách thức thanh toán tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: Khách hàng mua hồ sơ mời tham gia đấu giá thanh toán tiền mua hồ sơ trực tiếp cho Công ty Trường Uy tại thời điểm mua hồ sơ bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản Công ty Đấu giá Hợp danh Trường Uy số: **0111 0010 12072** tại Ngân hàng TMCP An Bình. **Nội dung chuyển khoản: [Tên người tham gia đấu giá] nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá theo quy chế số 03072026.**

2. Tổng tiền đặt trước: 390.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm chín mươi triệu đồng./.*).

3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:

a. Thời hạn nộp tiền đặt trước: Từ 08h30 ngày 12/08/2026 đến 17h00 ngày 26/08/2026.

b. Hình thức nộp tiền đặt trước: Bằng chuyển khoản.

c. Cách thức nộp tiền đặt trước: Tiền đặt trước nộp vào tài khoản Công ty Đấu giá Hợp danh Trường Uy số: **0111 0010 12072** tại Ngân hàng TMCP An Bình.

d. Nội dung chuyển khoản: [Tên người tham gia đấu giá] nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản theo quy chế số 03072026.

Lưu ý: Chậm nhất đến thời điểm **17h00 ngày 26/08/2026**, Công ty đấu giá hợp danh Trường Uy phải nhận được thông báo khoản tiền đặt trước đã được nộp thành công vào tài khoản (bằng tin nhắn biến động số dư tài khoản hoặc thông tin sao kê tài khoản) tại Ngân hàng TMCP An Bình.

Sau thời điểm nêu trên, Công ty đấu giá hợp danh Trường Uy mới nhận được thông báo khoản tiền đặt trước đã được nộp thành công vào tài khoản thì được coi là không nộp tiền đặt trước trong thời hạn quy định. Công ty có trách nhiệm chuyển trả đầy đủ khoản tiền này (không tính khoản tiền lãi phát sinh (nếu có)) trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận. Mọi chi phí liên quan đến việc nhận lại khoản tiền này do khách hàng chịu trách nhiệm chi trả.

4. Công ty Trường Uy không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho khách hàng trong các trường hợp sau đây:

a. Trường hợp khách hàng đã nộp hồ sơ đấu giá, nộp tiền đặt trước mà việc tổ chức đấu giá bị hủy theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc có văn bản của bên có tài sản đề nghị dừng phiên đấu giá trước ngày mở phiên đấu 01 (một) ngày thì Công ty sẽ hoàn trả lại tiền đã đặt trước và tiền mua hồ sơ cho khách hàng;

b. Trong trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc những trường hợp khác theo quy định của pháp luật mà việc đấu giá không tổ chức được hoặc phải dừng lại thì khoản tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ sẽ được trả lại cho người đăng ký tham gia đấu giá trong 03 (ba) ngày làm việc hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận.

c. Trong trường hợp trước thời điểm mở cuộc đấu giá hoặc đến ngày tổ chức cuộc đấu giá mà phải dừng do người có tài sản yêu cầu thì khoản tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá sẽ được trả lại, trách nhiệm bồi thường thiệt hại thuộc về bên có lỗi.

ĐIỀU 08: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN, CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/> để được hướng dẫn cách thức mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia cuộc đấu giá trực tuyến.

1. Thời gian đăng ký tham gia đấu giá: Từ 08h30 ngày 12/08/2026 đến 17h00 ngày 26/08/2026.

2. Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/>.

3. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân không thuộc trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi bổ sung năm 2024 và đáp ứng các quy định pháp luật khác có liên quan (nếu có) thì được đăng ký tham gia đấu giá. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá lưu ý các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại điểm d1, d2, d3 khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi bổ sung năm 2024.

Khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024 quy định những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.”

4. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a. Cá nhân, tổ chức tham khảo cách thức và thực hiện đăng ký tham gia đấu giá theo hướng dẫn tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/>.

b. Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

- *Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;*

- Giấy tờ chứng minh đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá trong trường hợp pháp luật có quy định yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá;
- Giấy ủy quyền tham gia đấu giá (nếu người tham gia được ủy quyền) theo đúng quy định của pháp luật.
- Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 bộ hồ sơ tham gia đấu giá đối với một tài sản đấu giá.

ĐIỀU 09: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ

1. Thời gian điểm danh (thời gian tổ chức phiên đấu giá): Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp vào tài sản đấu giá để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/> trong khoảng thời gian là: **Từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 31/08/2026.**

Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

2. Thời gian trả giá: Thời gian trả giá của phiên đấu giá là **30 phút, từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 31/08/2026.** Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

3. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: <https://lacvietauction.vn/>.

ĐIỀU 10: HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

2. Phương thức đấu giá: Cuộc đấu giá áp dụng phương thức trả giá lên, khách hàng tham gia đấu giá không được trả giá thấp hơn giá khởi điểm.

3. Cấp tài khoản, chấp nhận tham gia đấu giá và mã số tham gia:

a. Người đăng ký tham gia đấu giá thực hiện việc đăng ký tài khoản truy cập hệ thống đấu giá trực tuyến theo hướng dẫn của hệ thống.

b. Khi đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước được Công ty xét duyệt đủ điều kiện tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được chấp nhận tham gia phiên đấu giá và được cấp mã số riêng theo quy định của hệ thống.

c. Người tham gia đấu giá có trách nhiệm tự bảo mật tài khoản, mật khẩu, mã xác thực, mã số riêng tham gia đấu giá và tự chịu trách nhiệm đối với mọi thao tác phát sinh từ tài khoản của mình.

4. Điều kiện kỹ thuật đối với người tham gia đấu giá:

a. Người tham gia đấu giá phải tự chuẩn bị thiết bị đầu cuối, đường truyền Internet, trình duyệt và các điều kiện kỹ thuật cần thiết khác để truy cập, điểm danh và trả giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

b. Trường hợp người tham gia đấu giá không thể đăng nhập, điểm danh hoặc trả giá do lỗi phát sinh từ thiết bị, đường truyền, phần mềm hoặc môi trường kỹ thuật của chính mình thì tự chịu rủi ro, trừ trường hợp có căn cứ xác định lỗi thuộc hệ thống đấu giá trực tuyến.

5. Xác định người trúng đấu giá và công bố kết quả

a. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được phân công điều hành phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận.

b. Mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá được công bố trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <https://lacvietauction.vn/> ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

c. Kết quả đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <https://lacvietauction.vn/>. Và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Công ty sau khi mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá được công bố trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 11: BƯỚC GIÁ, VIỆC ÁP DỤNG BƯỚC GIÁ; GIÁ TRẢ HỢP LỆ, GIÁ TRẢ KHÔNG HỢP LỆ

1. Bước giá áp dụng: 120.000.000 đồng/01 bước giá/01 lô tài sản (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng trên một bước giá trên một lô tài sản./*). Mức trả giá tăng thêm sẽ được chia đều cho các tài sản thuộc lô tài sản đấu giá.

2. Về việc áp dụng bước giá: Giá trả bằng giá khởi điểm cộng với (n) lần bước giá, với (n) là số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5...

3. Giá trả hợp lệ, giá trả không hợp lệ

a. Giá trả hợp lệ là giá trả của người tham gia đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phù hợp với quy định về bước giá, tính bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá. Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n x bước giá (với (n) là số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5...);

b. Giá trả không hợp lệ là giá trả không thuộc điểm b, khoản 3 Điều này.

ĐIỀU 12: CÁC TRƯỜNG HỢP BỊ TRUẤT QUYỀN THAM GIA ĐẤU GIÁ; CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

a. Vi phạm nội quy và quy chế cuộc đấu giá tài sản.
b. Trả giá thấp hơn giá khởi điểm của tài sản đấu giá.
c. Không tôn trọng và tuân thủ những yêu cầu, quyết định của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá.

d. Thực hiện một trong những hành vi bị nghiêm cấm tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024 bao gồm:

a. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá.
b. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
c. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

d1. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

d2. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

d3. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

đ. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

a. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

b. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024.

c. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024.

d. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 Luật đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024.

e. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024.

ĐIỀU 13: XỬ LÝ VI PHẠM TRONG PHIÊN ĐẤU GIÁ

1. Xử lý các vi phạm trong phiên đấu giá

a. Xử lý vi phạm trong phiên đấu giá: mọi vi phạm quy chế đấu giá đều được lập biên bản và xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu giá tài sản;

b. Truất quyền tham gia đấu giá đối với các khách hàng có hành vi vi phạm khoản 1, Điều 12 Quy chế đấu giá này;

c. Người điều hành có quyền dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản;

2. Rút lại giá đã trả

a. Tại cuộc đấu giá tài sản, người đã trả giá cao nhất mà rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trong trường hợp không có người trả giá tiếp thì cuộc đấu giá không thành.

b. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia trả giá tiếp và không được hoàn trả khoản tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của người rút lại giá đã trả thuộc về người có tài sản đấu giá.

3. Từ chối kết quả trúng đấu giá

- a. Tại cuộc đấu giá, khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá tài sản đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá;
- b. Trong trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành;
- c. Khoản tiền đặt trước của người từ chối mua theo quy định tại khoản này thuộc về người có tài sản đấu giá.

ĐIỀU 14: BÁN ĐẤU GIÁ TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện như sau:

1. Khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó;
2. Việc đấu giá tài sản nêu trên chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức phiên đấu giá.

ĐIỀU 15: THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

1. Công ty thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.
2. Thông báo phải bao gồm thông tin về: tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã số trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

ĐIỀU 16: BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

1. Biên bản đấu giá trực tuyến được lập tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu trả giá, kết thúc việc trả giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Nhật ký của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phải được trích xuất, có xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và được đính kèm biên bản đấu giá.
2. Việc sử dụng chữ ký số trong biên bản đấu giá trực tuyến được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử. Biên bản đấu giá trực tuyến được trích xuất từ Trang thông tin đấu giá trực tuyến theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.
3. Công ty gửi biên bản đấu giá trực tuyến cho người trúng đấu giá ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Người trúng đấu giá thực hiện việc ký biên bản đấu giá và gửi về Công ty chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc kể từ thời điểm kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp người

trúng đấu giá không ký biên bản, không gửi biên bản đã ký cho Công ty thì được coi là từ chối ký biên bản đấu giá, không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Khoản tiền đặt trước của người này được xử lý theo quy định tại điểm c, khoản 6, Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.

ĐIỀU 17: THỦ TỤC THANH TOÁN, HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

1. Thanh toán tiền mua tài sản đấu giá: Người trúng đấu giá phải thanh toán đủ tiền mua tài sản trong thời hạn tối đa 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá thành (trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác). Cách thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá như sau: Người trúng đấu giá thanh toán 100% số tiền mua tài sản còn lại (sau khi trừ đi khoản tiền đặt trước) cho người có tài sản theo thông tin sau:

- Tên tài khoản: **NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH - HỘI SỞ CHÍNH**
- Số tài khoản: **01323002**
- Mở tại: **NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH - HCM**

Hoặc

- Tên tài khoản: **NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH**
- Số tài khoản: **119865 (VND)**
- Mở tại: **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM - SỞ GIAO DỊCH**

2. Thời hạn ký hợp đồng: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ cuộc đấu giá, Người có tài sản và người trúng đấu giá có trách nhiệm ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

3. Phương thức ký hợp đồng: Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết trực tiếp giữa Người có tài sản và người trúng đấu giá (người mua được tài sản).

4. Địa điểm ký hợp đồng: Tại địa điểm do người có tài sản chỉ định.

ĐIỀU 18: BÀN GIAO TÀI SẢN VÀ HỒ SƠ GIẤY TỜ LIÊN QUAN

1. Thời hạn bàn giao tài sản: Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày khách hàng thanh toán đủ tiền mua tài sản đấu giá. ABBANK có nghĩa vụ giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản để khách hàng làm thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản.

Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nhận bàn giao tài sản đấu giá, hồ sơ và các tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá theo đúng thời gian do ABBANK thông báo. Nếu người mua được tài sản đấu giá không đến đúng địa điểm đã thỏa thuận để nhận bàn giao tài sản trong thời hạn đã thông báo thì người mua được tài sản phải hoàn toàn chịu trách nhiệm do không nhận bàn giao tài sản trong thời hạn quy định và chịu mọi rủi ro liên quan đến tài sản đấu giá, đồng thời có trách nhiệm thanh toán cho ABBANK và/hoặc các bên liên quan toàn bộ các chi phí phát sinh do việc bảo quản, quản lý tài sản (nếu có) trong thời gian người mua được tài sản chưa đến nhận bàn giao tài sản.

2. Phương thức bàn giao tài sản: ABBANK có trách nhiệm trực tiếp bàn giao toàn bộ tài sản đấu giá, hồ sơ giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá, hóa đơn bán tài sản (nếu có) cho người mua được tài sản. Việc bàn giao tài sản đấu giá phải được lập thành biên bản, có các thành phần tham gia bàn giao tài sản đấu giá ký xác nhận.

3. Địa điểm bàn giao tài sản: Tại địa điểm do ABBANK chỉ định.

4. Sau khi nhận bàn giao tài sản: Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật (nếu có). Các rủi ro, thiệt hại, vướng mắc, tranh chấp, khiếu kiện phát sinh liên quan đến tài sản đấu giá do người mua được tài sản hoàn toàn trực tiếp chịu trách nhiệm và trực tiếp giải quyết kể từ thời điểm nhận bàn giao tài sản.

5. Trong trường hợp vì lý do khách quan hoặc do chính sách/quyết định của nhà nước mà không bàn giao tài sản trúng đấu giá được cho bên trúng đấu giá thì ABBANK phải cố gắng phối hợp và không phải bồi thường thiệt hại cho bên trúng đấu giá. Nếu trong trường hợp tài sản trúng đấu giá không bàn giao được vì sự chống đối của chủ tài sản/bên thứ ba thì người trúng đấu giá có quyền yêu cầu chủ tài sản/bên thứ ba bàn giao hoặc khởi kiện ra Tòa án nhân dân buộc giao tài sản trúng đấu giá đồng thời chịu mọi trách nhiệm về việc tài sản trúng đấu giá không nhận bàn giao được.

ĐIỀU 19: HỦY KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kết quả đấu giá tài sản bị hủy trong các trường hợp sau đây:

1. Theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá bị Tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản.

3. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật đấu giá tài sản.

4. Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật đấu giá tài sản hoặc trong trường hợp người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản.

ĐIỀU 20: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI

1. Trong trường hợp các bên tham gia đấu giá có tranh chấp, khiếu nại thì xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Công ty không chịu trách nhiệm đối với các khiếu nại về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá.

3. Công ty có trách nhiệm phổ biến các Quy định của Quy chế này cho người tham gia đấu giá và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động tổ chức đấu giá.

4. Mọi trường hợp phát sinh ngoài các quy định này được xử lý theo quyết định của Tổng Giám đốc Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 21: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng cho tài sản đấu giá nêu trên; mọi bổ sung, thay đổi trong bản quy chế này phải được lập thành văn bản.

2. Quy chế đấu giá thực hiện dựa trên Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, sửa đổi bổ sung năm 2024 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Khách hàng tham gia đấu giá và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản quy chế này./.

CÔNG TY ĐGHD TRƯỜNG UY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Minh Khánh

Người đăng ký tham gia đấu giá đã được đọc, được giải thích, được hướng dẫn và hiểu rõ những nội dung, cam kết thực hiện đúng những điều khoản trong bản Quy chế đấu giá tài sản này và đồng ý ký tên dưới đây./.

.....
.....

Người đăng ký tham gia đấu giá
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

